

Số: **589**/TM-TTYT
V/v yêu cầu báo giá dịch vụ kiểm định,
hiệu chuẩn thiết bị y tế

Hòa Khánh, ngày **30** tháng **9** năm 2025

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn tại Việt Nam

Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2025 tại Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: DS Lê Thị Kiều Trang.

Số điện thoại liên hệ : 0349771540.

Email: kieutrangpharma@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Đồng thời cả 2 hình thức

- Nhận trực tiếp tại Tầng 1, phòng tiếp dân. Địa chỉ: 525 Tôn Đức Thắng, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng.

- Nhận qua địa chỉ email: khoaduocTTYTLienChieu@gmail.com.vn.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 7 ngày kể từ ngày thông báo này đăng tải lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Trường hợp báo giá chậm trễ trong quá trình vận chuyển, nhà cung cấp phải cung cấp tài liệu chứng minh bưu cục vận chuyển đã tiếp nhận trước thời hạn tại khoản 4 điều I của thư mời này; bản giấy phải được gửi về Khoa Dược-TTB-VTTYT, Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu chậm nhất sau 3 ngày kể từ ngày kết thúc tiếp nhận báo giá.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 180 ngày** kể từ ngày chào giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục chi tiết yêu cầu báo giá tại Phụ lục 02 đính kèm.

2. Hồ sơ chào giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín để bảo mật và tạo sự khách quan trong việc mời chào giá; bên ngoài phong bì phải ghi rõ nội dung là **“CHÀO GIÁ THEO THƯ MỜI SỐ /TM-TTYT”** để tiện theo dõi.

Hồ sơ gồm:

- Bảng chào giá (Theo mẫu phụ lục 01 đính kèm).

- Hồ sơ chứng minh năng lực thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn của đơn vị; Đối với các thiết bị y tế kiểm định an toàn và tính năng kỹ thuật theo Thông tư số

05/2022/TT-BYT ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Bộ Y tế phải có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định thiết bị y tế do Bộ Y tế cấp.

* *Lưu ý: Giá chào đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có).*

Rất mong nhận được sự hợp tác của quý đơn vị.

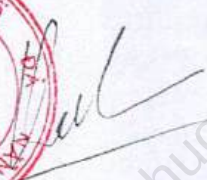
Trân trọng cảm ơn 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD.



GIÁM ĐỐC


Nguyễn Thành Tân

huongpvt5-01/10/2025 14:34:16-huongpvt5-huongpvt5

Phụ lục 1
Mẫu Báo giá của Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu
(Đính kèm thư mời chào giá số 589/TM-TTYT ngày 30 tháng 9 năm 2025)

BÁO GIÁ

Kính gửi: **TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC LIÊN CHIỂU**
Địa chỉ: 525 Tôn Đức Thắng, phường Hòa Khánh, Thành phố Đà Nẵng

Trên cơ sở thư mời yêu cầu báo giá số /TM- TTYT ngày tháng năm 2025 của Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu, chúng tôi.... [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế liên quan:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền	Mức thuế VAT (%)	Lưu ý
1								
2								
3								
...								
Tổng cộng:								

2. Giá chào đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có).
3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 180 ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm 2025

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu(nếu có))

** Ghi chú: Đơn vị cung cấp dịch vụ điền đầy đủ nội dung theo biểu mẫu này.*

Phụ lục 2**Danh mục chi tiết yêu cầu báo giá**

(Đính kèm Thư mời chào giá số 589/TM-TTYT ngày 30 tháng 9 năm 2025)

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Thời gian hoàn thành dự kiến (Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)
I	DANH MỤC THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH AN TOÀN VÀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT CÁC THIẾT BỊ Y TẾ (Áp dụng theo Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01 tháng 8 năm 2022)				
1.	Máy gây mê kèm thở	Cái	2	Khoa Ngoại TH	≤ 30 ngày
2.	Máy đốt điện cao tần (Dao mổ điện)	Cái	2	Khoa Ngoại TH	≤ 30 ngày
3.	Máy rung tim, máy tạo nhịp tim ngoài	Cái	1	- Khoa PKB: 1	≤ 30 ngày
4.	Máy thở các loại	Cái	6	- Khoa PKB: 2 - Khoa HSCC: 2 - Khoa Nội: 1 - Khoa Nhi: 1	≤ 30 ngày
II	DANH MỤC THIẾT BỊ KIỂM ĐỊNH TÍNH NĂNG AN TOÀN (Áp dụng Thông tư 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2019)				
5.	Nồi hấp tiệt trùng	Cái	9	- Khoa KSNK: 1 - Khoa Xét nghiệm: 1 - TYT Hòa Khánh: 2 - TYT Liên Chiểu: 2 - TYT Hải Vân: 3	
6.	Hệ thống khí y tế, gồm có:	Hệ thống	1		≤ 30 ngày

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Thời gian hoàn thành dự kiến (Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)
	- Hệ thống đường ống dẫn khí nén y tế 7 Bar - Hệ thống đường ống dẫn khí nén y tế 4 Bar - Hệ thống đường ống dẫn khí oxy y tế - Hệ thống đường ống hút chân không - Hệ thống đường ống khí CO2 y tế				
III	DANH MỤC CÁC PHƯƠNG TIỆN ĐO NHÓM 2 (Áp dụng Thông tư số 03/2024/TT-BKHCN ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Bộ Khoa học công nghệ)				
7.	Cân đồng hồ lò xo	Cái	39	- Khoa KSBT: 1 - Khoa Ngoại: 1 - Khoa Sản: 1 - Khoa YTCC: 1 - TYT Hải Vân: 15 - TYT Liên Chiểu: 9 - TYT Hòa Khánh: 11	≤ 30 ngày
8.	Cân bàn	Cái	27	- Khoa KSBT: 2 - Khoa Nội: 2 - Khoa Nhi: 2 - Khoa KB: 3	≤ 30 ngày

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Thời gian hoàn thành dự kiến (Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)
				- Khoa Ngoại: - Khoa Sản: 2 - Khoa YHCT: 1 - Phòng KHNV: 2 - Khoa YTCC: 1 - TYT Hải Vân: 6 - TYT Liên Chiêu: 2 - TYT Hòa Khánh: 4	
9.	Micropipet	Cái	5	- Khoa Xét nghiệm	≤ 30 ngày
10.	Áp kế	Cái	37	- Sản: 2 - PKB: 3 - Nhi: 2 - Ngoại: 2 - Nội: 2 - HSCC: 1 - KSNK: 2 - HT khí y tế: 15 - TYT Hòa Khánh: 2 - TYT Liên Chiêu: 3 - TYT Hải Vân: 3	≤ 30 ngày
11.	Huyết áp kế	Cái	30	Tại các khoa lâm sàng và 3 trạm y tế phường	≤ 30 ngày
12.	Huyết áp điện tử	Cái	3	- Khoa Ngoại: 1 - Khoa KB: 1	≤ 30 ngày

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Thời gian hoàn thành dự kiến (Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)
				- Khoa Sản: 1	
13.	Nhiệt ẩm kế	Cái	30	- Khoa Dược: 7 - Khoa CDHA: 1 - Khoa Sản: 2 - Khoa Ngoại: 8 - Khoa Xét nghiệm: 7 - TYT Hòa Khánh: 2 - TYT Liên Chiểu: 1 - TYT Hải Vân: 2	≤ 30 ngày
14.	Nhiệt ẩm kế tự ghi	Cái	8	* Khoa Dược - Kho Nội trú: 3 - Kho Ngoại trú: 2 - Kho YHCT: 1 - Nhà thuốc BV: 2	≤ 30 ngày
15.	Nhiệt kế tủ lạnh	Cái	58	- Khoa Xét nghiệm: 3 - Khoa Dược – Kho vaccin: 5 - TYT Hòa Khánh: 20 - TYT Liên Chiểu: 10 - TYT Hải Vân: 20	≤ 30 ngày
16.	Micropipet	Cái	5	Khoa Xét nghiệm	≤ 30 ngày
17.	Cân sức khỏe	Cái	21	- Khoa KB: 3 - Khoa Nội: 2 - Khoa Sản: 2	≤ 30 ngày

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Thời gian hoàn thành dự kiến (Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)
				- Khoa Nhi: 2 - Khoa YHCT: 1 - Khoa YTCC: 1 - Khoa KSBT: 2 - Phòng KHNH: 2 - TYT Hòa Khánh: 2 - TYT Liên Chiểu: 1 - TYT Hải Vân: 3	
18.	Cân lò xò	Cái	24	- Khoa Sản: 1 - Khoa YTCC: 1 - Khoa KSBT: 1 - TYT Hòa Khánh: 8 - TYT Liên Chiểu: 5 - TYT Hải Vân: 8	≤ 30 ngày
19.	Tủ sấy	Cái	7	- KSNK: 1 - Khoa Xét nghiệm: 2 - TYT Hòa Khánh: 2 - TYT Hải Vân: 2	≤ 30 ngày
20.	Tủ âm	Cái	1	Khoa Xét nghiệm	≤ 30 ngày
21.	Máy đo điện tim	Cái	7	- Khoa CDHA: 3 - Khoa KB: 1 - TYT Liên Chiểu: 1 - TYT Hòa Khánh: 1 - TYT Hải Vân: 1	≤ 30 ngày

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Thời gian hoàn thành dự kiến (Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)
22.	Máy đo điện não	Cái	1	Khoa CDHA	≤ 30 ngày
23.	Máy đo khúc xạ và bán kính độ cong giác mạc	Cái	1	Khoa LCK	≤ 30 ngày
24.	Nhiệt kế hồng ngoại (đo trán)	cái	11	- Khoa Nội: 2 - Khoa Sản: 1 - Khoa YHCT: 1 - Khoa LCK: 1 - Khoa KSBT: 2 - TYT Hòa Khánh: 2 - TYT Liên Chiểu: 1 - TYT Hải Vân: 2	≤ 30 ngày
IV	DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ XÉT NGHIỆM PHẢI KIỂM ĐỊNH ĐỊNH KỲ (Áp dụng Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12 tháng 6 năm 2017 về ban hành tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học)				
25.	Máy li tâm	Cái	2	Khoa xét nghiệm	≤ 30 ngày
26.	Tủ an toàn sinh học	Cái	2	Khoa Xét nghiệm (cấp 2): 1 Khoa KSBT (cấp 1): 1	≤ 30 ngày
V	DANH MỤC CÁC THIẾT BỊ QUAN TRỌNG KHÁC TRONG Y TẾ, BỆNH VIỆN (Áp dụng theo các quy trình kiểm định QCVN, Theo thông tư 07/2019/BKHCN hoặc các quy trình ĐLVN, quy trình của Viện trang thiết bị công trình y tế soạn thảo)				

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Thời gian hoàn thành dự kiến (Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực)
27.	Máy theo dõi bệnh nhân kèm thiết bị phụ trợ	Cái	7	- Khoa Ngoại: 5 - Khoa Sản: 1 - Khoa HSCC: 1	≤ 30 ngày
28.	Máy siêu âm	Cái	4	- Khoa CĐHA	≤ 30 ngày
29.	Máy truyền dịch	Cái	2	- Khoa Ngoại: 1 - Khoa Nội: 1	≤ 30 ngày
30.	Bơm tiêm điện	Cái	4	- Khoa Ngoại: 1 - Khoa Nội: 1 - Khoa Nhi: 2	≤ 30 ngày
31.	Monitor sản khoa	Cái	2	- Khoa Sản	≤ 30 ngày

